

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 3236 /UBND-KSTT

V/v kiến nghị đối với các thủ tục
hành chính có yêu cầu nộp bản sao
CMND hoặc CCCD; nộp, xuất
trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú
giấy hoặc giấy xác nhận cư trú

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 22 tháng 05 năm 2023

Kính gửi:

- Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ.

Triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và Thông báo số 74/TB-VPCP ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp ngày 01 tháng 3 năm 2023 về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Luật Cư trú năm 2020 và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Qua rà soát dữ liệu thủ tục hành chính được các Bộ, ngành Trung ương công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhận thấy: ngoài danh mục **267** thủ tục hành chính được Văn phòng Chính phủ thống kê tại Công văn số 1472/VPCP-KSTT ngày 09 tháng 3 năm 2023¹, vẫn còn **65** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương có yêu cầu nộp bản sao Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân; nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy hoặc giấy xác nhận cư trú (*có Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo*).

Để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính, nhất là việc không yêu cầu người dân phải nộp hoặc xuất trình các thành phần hồ sơ liên quan đến công dân có thể khai thác dữ liệu, tra cứu thông tin trực tiếp từ “Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư” thông qua việc kết nối, tích hợp, sử dụng “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh”; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương chức năng liên quan xem xét rà soát và thực hiện quy trình sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có quy định **65** thủ tục hành chính nêu trên đảm bảo theo đúng quy định của Luật cư trú năm 2020 và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

¹ Công văn số 1472/VPCP-KSTT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về việc công bố, công khai, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính có yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận tại nơi cư trú.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ xem xét theo quy định./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ, ngành liên quan (d/s kèm theo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT THCB, TT PVHCC;
- Tổ CCHC của VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT^(C). 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Lâm Hải Giang

Danh sách
Các Bộ, ngành Trung ương liên quan gửi văn bản
(Kèm theo Công văn số /UBND-KSTT
ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Bộ Giao thông vận tải;
2. Bộ Thông tin và Truyền thông;
3. Bộ Y tế;
4. Bộ Công Thương;
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo;
6. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
7. Bộ Xây dựng;
8. Bộ Tài nguyên và Môi trường;
9. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
10. Bộ Tư pháp./.

Phụ lục 1
DANH MỤC 57 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ YÊU CẦU NỘP BẢN SAO
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN HOẶC THẺ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
(Ban hành kèm theo Công văn số /UBND-KSTT ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC
I	BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI (06 TTHC)	
1.	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	1.002804
2.	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	1.002801
3.	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	1.002796
4.	Cấp lại Giấy phép lái xe	1.002820
5.	Cấp mới Giấy phép lái xe	1.002835
6.	Đổi Giấy phép lái xe do ngành GTVT cấp	1.002809
II	BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG (02 TTHC)	
7.	Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (cấp địa phương)	1.003114
8.	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (cấp địa phương)	1.008201
III	BỘ Y TẾ (03 TTHC)	
9.	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	1.004616
10.	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	1.004596
11.	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược)theo hình thức xét hồ sơ	1.004616
IV	BỘ CÔNG THƯƠNG (07 TTHC)	
12.	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	2.000063
13.	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	2.000347
14.	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	2.001434
15.	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	2.001433
16.	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	1.003401
17.	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	2.000309
18.	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	2.000631

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC
V	BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO (07 TTHC)	
19.	Cấp bản sao, văn bằng chứng chỉ từ sổ gốc	1.005092
20.	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	2.001914
21.	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	1.003734
22.	Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học	1.005144
23.	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh	1.004435
24.	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số	1.004436
25.	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học sơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	1.004438
VI	BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (02 TTHC)	
26.	Thủ tục Hỗ trợ một lần sau đầu tư	1.004056
27.	Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y, khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật, buôn bán thuốc thú y)	2.001064
VII	BỘ XÂY DỰNG (07 TTHC)	
28.	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	1.007766
29.	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	1.007767
30.	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	1.010005
31.	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	1.010006
32.	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại Khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	1.010007
33.	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	1.002572
34.	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (<i>trường hợp hết hạn hoặc gần hết hạn</i>)	1.002625
VIII	BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (10 TTHC)	
35.	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do	1.004227

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC
	sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	
36.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	2.000880
37.	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	1.004238
38.	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền hạn chế thửa đất liền kề	1.004221
39.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	1.004203
40.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	1.002993
41.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp <i>chuyển đổi</i> , chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có GCN	2.000889
42.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	1.001134
43.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.001990
44.	Thủ tục giao khu vực biên (cấp huyện)	1.009483
IX	BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (05 TTHC)	
45.	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	1.010825
46.	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	1.010833

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC
47.	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	1.010826
48.	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	1.010827
49.	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	2.002028
X	BỘ TƯ PHÁP (08 TTHC)	
50.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	1.005136
51.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	2.001895
52.	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	1.003160
53.	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	2.001263
54.	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.000893
55.	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	2.000522
56.	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	1.004772
57.	Đăng ký lại khai sinh	1.004884
Tổng cộng: 57 TTHC		

Phụ lục 2

**DANH MỤC 08 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ YÊU CẦU NỘP, XUẤT TRÌNH SỔ HỘ KHẨU, SỔ TẠM TRÚ GIẤY
HOẶC GIẤY TỜ CÓ YÊU CẦU XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG NƠI CƯ TRÚ**

(Ban hành kèm theo Công văn số /UBND-KSTT ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Sổ hộ khẩu giấy		Sổ tạm trú giấy		Giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương	
			Nộp	Xuất trình	Nộp	Xuất trình	Nộp	Xuất trình
I	BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (01 TTHC)							
1.	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	1.009394	-	-	-	-	SYLL	
II	BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (06 TTHC)							
2.	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền hạn chế thửa đất liền kề	1.004221	X	-	-	-	-	-
3.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	1.004203	X	-	-	-	-	-
4.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	1.002993	X	-	-	-	-	-
5.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành	2.000889	X	-	-	-	-	-

TT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Sổ hộ khẩu giấy		Sổ tạm trú giấy		Giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương	
			Nộp	Xuất trình	Nộp	Xuất trình	Nộp	Xuất trình
	của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có GCN							
6.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	1.001134	X	-	-	-	-	-
7.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.001990	X	-	-	-	-	-
III	BỘ LAO ĐỘNG –THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (02 TTHC)							
8.	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	1.001699	-	X	-	-	-	-
Tổng cộng: 8 TTHC								